Tên HS:..... **- Lớp: 4/1**

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 05

A. MÔN TOÁN

Bài 1/ Click vào ô trống trước chữ cái có đáp án đúng nhất

a/ Trong số **12 768 340** chữ số thuộc **hàng chục, lớp đơn vị** là:

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

b/ Trong số **302 106 750,** các chữ số thuộc **lớp nghìn** là:

A. 3;0;2 B. 1;0;6 C. 7;5;0 D. 3;1;7

c/ Số gồm **"9 chục triệu, 2 chục nghìn, 5 trăm và 2 đơn vị"** được viết là:

A. 90 020 052 B. 90 200 502 C. 90 020 502 D. 90 200 502

Bài 2/ Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a/ 25 tấn = ... kg

14000 g = ... kg

30 tạ 12 kg = ... kg

b/ 7 phút = ... giây

600 giây = ... phút

2 giờ 15 phút = ... phút

Bài 3/ Kéo giá trị của chữ số 3 vào ô trống thích hợp:

Số	180 237	8 352 006	3 241 850	830 500 126	17 002 391
Giá trị của chữ số 3					

30	300	300 000	3 000 000	30 000 000

Bài 4/ Nối cách đọc số ở cột A với số thích hợp ở cột B

A	B
Một triệu không trăm linh hai nghìn hai trăm mười	80 100 230
Mười triệu năm trăm ba mươi nghìn hai trăm mười	80 010 200
Mười triệu hai trăm nghìn ba trăm năm mươi	1 002 210
Tám mươi triệu một trăm nghìn hai trăm ba mươi	80 230 500
Tám mươi triệu hai trăm ba mươi nghìn năm trăm	10 530 210
Tám mươi triệu không trăm mười nghìn hai trăm	10 200 350

LIVEWORKSHEETS

B. MÔN LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 1/ Phân tích cấu tạo (điền âm đầu, vần, thanh) của các tiếng trong bảng sau:

	TIẾNG	ÂM ĐẦU	VẦN	THANH
Mẫu:	mấy	m	ây	sắc
	bé	.....	.....	.....
	ong	.....	.....	.....
	rủ	.....	.....	.....
	nhau	.....	.....	.....
	tìm	.....	.....	.....
	mật	.....	.....	.....

Bài 2/ Phân loại từ bằng cách lựa chọn đáp án đúng nhất:

a/ "**hòa bình**" là .....

b/ "**bình hoa**" là .....

c/ "**hiền hòa**" là .....

d/ "**êm đềm**" là .....

e/ "**phố phường**" là .....

g/ "**góc phố**" là .....

h/ "**thanh thản**" là .....

Ms.HONEYCHAU

LIVEWORKSHEETS